

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2023/HNGĐ-ST
Ngày 31 – 3 – 2023
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Văn Ngọc.

- Ông Thái Khắc Thiệu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thuý Dung - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Xeo Thái Dịu – Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 37/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2023 về “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trương Thị Th. Sinh năm 198x. Hộ khẩu thường trú: Xóm MH, xã GSD, huyện DL, tỉnh Nghệ An. Địa chỉ hiện nay: Khôi VT, phường NH, thị xã CL, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Ông Hoàng Văn H. Sinh năm 198x. Địa chỉ: Xóm MH, xã GSD, huyện DL, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hoà giải và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Trương Thị Th trình bày như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Văn H và bà Trương Thị Th đăng ký kết hôn ngày 09/3/2009 tại Ủy ban nhân dân xã GSD, huyện DL, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn giữa 02 người là trên tinh thần tự nguyện, không bị ai ép buộc. Vợ chồng sống hạnh phúc từ khi kết hôn đến tháng 3/2022. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tình cách không hòa hợp, thường xuyên cãi nhau. Từ tháng 5/2022 đến nay vợ chồng sống ly thân. Đến nay, bà Trương Thị Th thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Trương Thị Th đề nghị Tòa án giải quyết cho bà Trương Thị Th được ly hôn ông Hoàng Văn H.

- Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, ông Hoàng Văn H và bà Trương Thị Th có 02 con chung là Hoàng Thị Khánh L – sinh ngày 04/7/201x, Hoàng Văn D – sinh ngày 03/12/200x. Ly hôn thì bà Trương Thị Th đề nghị Tòa án giao con chung là Hoàng Văn D cho ông Hoàng Văn H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung là Hoàng Thị Khánh L cho bà Trương Thị Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung: Bà Trương Thị Th đề nghị Tòa án chia tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân khi ly hôn gồm thửa đất số 2255, tờ bản đồ số 12, diện tích 858m² thuộc xóm Hòa Bình, xã GSD, huyện DL, tỉnh Nghệ An và thửa đất số 2032, tờ bản đồ số 12, diện tích 847m² thuộc xóm MH, xã GSD, huyện DL, tỉnh Nghệ An. Tổng giá trị 02 thửa đất là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

Ngày 23/3/2023, bà Trương Thị Th rút một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể là: Rút toàn bộ yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân khi ly hôn gồm thửa đất số 2255, tờ bản đồ số 12, diện tích 858m² thuộc xóm Hòa Bình, xã GSD, huyện DL, tỉnh Nghệ An và thửa đất số 2032, tờ bản đồ số 12, diện tích 847m² thuộc xóm MH, xã GSD, huyện DL, tỉnh Nghệ An.

- Về nợ chung: Bà Trương Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai, biên bản hoà giải và tại phiên toà, bị đơn là ông Hoàng Văn H trình bày như sau: Ông Hoàng Văn H đồng ý với ý kiến trình bày của bà Trương Thị Th về mối quan hệ hôn nhân, thời gian kết hôn và con chung. Vợ chồng sống hạnh phúc từ khi kết hôn đến năm 2018. Từ năm 2019 đến nay vợ chồng sống ly thân. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bà Trương Thị Th không lo làm ăn, không chăm lo cho cuộc sống gia đình. Đến nay ông Hoàng Văn H thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Hoàng Văn H đồng ý ly hôn bà Trương Thị Th

- Về con chung: Ly hôn thì ông Hoàng Văn H đề nghị Tòa án giao 02 con chung là Hoàng Thị Khánh L – sinh ngày 04/7/201x, Hoàng Văn D – sinh ngày 03/12/200x cho ông Hoàng Văn H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Hoàng Văn H không yêu cầu bà Trương Thị Th phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Hoàng Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà, nguyên đơn và bị đơn đều giữ nguyên ý kiến trình bày.

Tại phần tranh luận: Bà Trương Thị Th đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết cho bà Trương Thị Th được ly hôn ông Hoàng Văn H và giao con chung là Hoàng Văn D cho ông Hoàng Văn H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung là Hoàng Thị Khánh L cho bà Trương Thị Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bởi vì bà Trương Thị Th có nơi cư trú, có công việc, thu nhập ổn định với mức lương 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng)/01 tháng; trong khi mức thu nhập của ông Hoàng Văn H không ổn định nên không thể đảm bảo để trang trải cho cuộc sống cho 02 con; ngoài ra cháu Hoàng Thị Khánh L là con gái nên giao cho mẹ để chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp hơn.

Ông Hoàng Văn H đồng ý ly hôn theo yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Th; đề nghị Hội đồng xét xử giao 02 con chung cho ông Hân được quyền

trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng vì theo nguyện vọng của 02 con đều mong muốn được sống cùng với bố; ông Hân làm chủ thầu xây dựng, có mức thu nhập từ khoảng 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) đến 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng)/01 tháng nên có thể đảm bảo các chi phí trang trải cuộc sống cho 02 con. Trong khi mức thu nhập của bà Trương Thị Th không ổn định và không quan tâm, chăm sóc cho các con nên nếu giao cháu Hoàng Thị Khánh L cho bà Trương Thị Th chăm sóc, nuôi dưỡng sẽ làm ảnh hưởng đến việc học tập và sự phát triển về thể chất, tinh thần của cháu Hoàng Thị Khánh L.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An sau khi nhận xét, đánh giá việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, các đương sự và phân tích nội dung vụ án; đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các Điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị Th và ông Hoàng Văn H.

- Về con chung: Giao con chung Hoàng Văn D – sinh ngày 03/12/200x cho ông Hoàng Văn H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Giao con chung là Hoàng Thị Khánh L – sinh ngày 04/7/201x cho bà Trương Thị Th được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông Hoàng Văn H và bà Trương Thị Th.

- Về tài sản chung: Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của bà Trương Thị Th về việc chia tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân khi ly hôn.

- Về nợ chung: Không xem xét.

- Về án phí: Buộc bà Trương Thị Th, ông Hoàng Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Vụ án tranh chấp ly hôn và nuôi con chung giữa bà Trương Thị Th và ông Hoàng Văn H, Tòa án phải tiến hành thu thập chứng cứ nên thuộc trường hợp Viện kiểm sát phải tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Bị đơn là ông Hoàng Văn H có địa chỉ cư trú tại xóm MH, xã GSD, huyện DL, tỉnh Nghệ An. Bà Trương Thị Th có đơn khởi kiện với yêu cầu giải quyết việc ly hôn với ông Hoàng Văn H và đề nghị giải quyết việc nuôi con, chia tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân, do đó đây là vụ án ly hôn và tranh chấp nuôi

con, tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân khi ly hôn. Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết vụ án là đúng với thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Th và ông Hoàng Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc; có đăng ký kết hôn ngày 09/3/2009 tại Ủy ban nhân dân xã GSD, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An, do đó hôn nhân giữa bà Trương Thị Th và ông Hoàng Văn H là hợp pháp. Từ năm 2022 đến nay, vợ chồng sống ly thân. Hội đồng xét xử thấy rằng bà Trương Thị Th và ông Hoàng Văn H sống ly thân đã lâu nhưng không người nào có biện pháp để gìn giữ hạnh phúc gia đình, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, mục đích hôn nhân không đạt được và bà Thúy, ông Hân đều thống nhất thuận tình ly hôn, do đó căn cứ vào quy định tại Điều 55, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Th, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị Th và ông Hoàng Văn H.

[4] Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, ông Hoàng Văn H và bà Trương Thị Th có 02 con chung là Hoàng Thị Khánh L – sinh ngày 04/7/2014, Hoàng Văn D – sinh ngày 03/12/2009. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bà Trương Thị Th có đề nghị giao con chung là Hoàng Văn D – sinh ngày 03/12/2009 cho ông Hoàng Văn H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng từ tháng 4/2023 cho đến khi đủ 18 tuổi và giao con chung là Hoàng Thị Khánh L – sinh ngày 04/7/2014 cho bà Trương Thị Th được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Hoàng Văn H đề nghị giao 02 con chung cho ông Hoàng Văn H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử thấy nguyện vọng được nuôi con của bà Thúy và ông Hân là chính đáng. Mặc dù các cháu Hoàng Văn D, Hoàng Thị Khánh L đều có nguyện vọng được chung sống với bố là Hoàng Văn H nhưng xét điều kiện kinh tế thì thấy rằng ông Hoàng Văn H có công việc, thu nhập không ổn định nên nếu giao 02 con chung cho ông Hoàng Văn H chăm sóc, nuôi dưỡng thì không đảm bảo điều kiện phát triển về mọi mặt cho các con. Và Hội đồng xét xử thấy rằng vì sự phát triển về lâu dài của các con và để đảm bảo quyền lợi của phụ nữ và trẻ em thì nên giao cháu Hoàng Thị Khánh L cho mẹ là bà Trương Thị Th chăm sóc, nuôi dưỡng và giao cháu Hoàng Văn D cho ông Hoàng Văn H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vì bà Trương Thị Th, ông Hoàng Văn H mỗi người nuôi 01 con chung nên không ai phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[5] Về tài sản chung: Bà Trương Thị Th đề nghị Tòa án chia tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân khi ly hôn gồm thửa đất số 2255, tờ bản đồ số 12, diện tích 858m² thuộc xóm Hòa Bình, xã GSD, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An và thửa đất số 2032, tờ bản đồ số 12, diện tích 847m² thuộc xóm MH, xã GSD, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Tổng giá trị 02 thửa đất là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

Ngày 23/3/2023, bà Trương Thị Th rút một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể là: Rút toàn bộ yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân khi ly hôn gồm thửa đất số 2255, tờ bản đồ số 12, diện tích 858m² thuộc

xóm Hòa Bình, xã GSD, huyện DL, tỉnh Nghệ An và thửa đất số 2032, tờ bản đồ số 12, diện tích 847m² thuộc xóm MH, xã GSD, huyện DL, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn không có ý kiến gì về việc rút yêu cầu khởi kiện chia tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân khi ly hôn của bà Trương Thị Th. Do đó Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện chia tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân khi ly hôn của bà Trương Thị Th.

- Về nợ chung: Bà Trương Thị Th và ông Hoàng Văn H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bà Trương Thị Th và ông Hoàng Văn H thuận tình ly hôn nên bà Trương Thị Th, ông Hoàng Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 217, Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị Th và ông Hoàng Văn H.

2. Về con chung: Giao con chung Hoàng Văn D – sinh ngày 03/12/200x cho ông Hoàng Văn H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Giao con chung là Hoàng Thị Khánh L – sinh ngày 04/7/201x cho bà Trương Thị Th được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Bà Trương Thị Th và ông Hoàng Văn H đều không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung: Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc đề nghị Tòa án chia tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân khi ly hôn gồm thửa đất số 2255, tờ bản đồ số 12, diện tích 858m² thuộc xóm Hòa Bình, xã GSD, huyện DL, tỉnh Nghệ An và thửa đất số 2032,

tờ bản đồ số 12, diện tích 847m² thuộc xóm MH, xã GSD, huyện DL, tỉnh Nghệ An.

Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định pháp luật.

4. Về nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Bà Trương Thị Th phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp; trả lại cho bà Trương Thị Th tiền tạm ứng án phí là 7.225.000 đồng (Bảy triệu, hai trăm, hai mươi lăm nghìn đồng) do bà Trương Thị Th đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002837 ngày 31/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Ông Hoàng Văn H phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

6. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Về quyền kháng cáo: Bà Trương Thị Th, ông Hoàng Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã GSD, huyện DL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Hà